TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 12-8-2024
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Nhân

Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 86/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 80/2024/QĐST- HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn Nam T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Bị đơn: Bà Dương Bé N, sinh năm 1984. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần Văn Nam T trình bày:

Ông Trần Văn Nam T và bà Dương Bé N tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ vào ngày

07/10/2014. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống. Nhận thấy hôn nhân không thể hàn gắn, nay ông T yêu cầu được ly hôn với bà N.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Thiện P, sinh ngày 21/9/2015, giới tính: Nam. Con chung hiện tại đang sống chung với bà Dương Bé N.

Tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Dương Bé N vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trần Văn Nam T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông T được ly hôn với bà Dương Bé N và giao con chung cho bà N nuôi dưỡng. Đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Bà Dương Bé N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham dự phiên tòa lần thứ hai nhưng bà N vẫn vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Dương Bé N.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn Nam T và bà Dương Bé N tiến tới hôn nhân và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ vào ngày 07/10/2014 nên quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà N là hợp pháp.

Về yêu cầu xin ly hôn của ông T: Trong quá trình chung sống, ông T và bà N thường xuyên xảy ra cãi vã, nguyên nhân do tính cách vợ chồng không phù hợp làm cho cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, bà N và ông T đã không còn sống chung. Bà N và ông T đã không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì yêu cầu ly hôn của ông T là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Ông T và bà N có 01 con chung tên Trần Thiện P, sinh ngày 21/9/2015, giới tính: Nam. Con chung hiện tại đang sống chung với bà N.

Xét thấy, sau khi bà N không còn sống chung với ông T thì cháu P vẫn do bà N chăm sóc, nuôi dưỡng và đã quen với sự chăm sóc nuôi dưỡng của bà N. Ông T cũng đồng ý giao con chung cho bà N nuôi dưỡng. Cho nên, để đảm bảo tốt nhất quyền lợi của con chung sau khi cha, mẹ ly hôn về các mặt vật chất, tình cảm và điều kiện chăm sóc, giáo dục cũng như tránh làm xáo trộn cuộc sống của con chung, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung cho bà N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do bà N chưa yêu cầu.

[4] Về Tài sản chung và nợ chung: đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét trong cùng vụ án.

[5] Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn Nam T phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn Nam T. Ông Trần Văn Nam T được ly hôn với bà Dương Bé N.

2. Về con chung: Bà Dương Bé N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Thiện P, sinh ngày 21/9/2015, giới tính: Nam.

Ông Trần Văn Nam T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Ông Trần Văn Nam T chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do bà Dương Bé N chưa yêu cầu.

3. Về Tài sản chung, nợ chung: đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét trong cùng vụ án.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Trần Văn Nam T phải chịu là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), ông T được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006830 ngày 04/01/2024 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện V, thành phố Cần Thơ. Ông Trần Văn Nam T không phải nộp thêm.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, TP Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Huỳnh Thị Trinh